TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:137/2022/QĐST - HNGĐ	*Quận 4, ngày 06 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;
Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 91/2022/HNST ngày 06/4/2022 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:
Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:
Ông Đồng Thanh T, sinh năm 1984
Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C, Tp. Hồ Chí Minh.
Và bà Hồ Thị L, sinh năm 1984
Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C, Tp. Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại đơn xin thuận tình ly hôn và các bản tự khai, hai đương sự trình bày: Ông bà chung sống vào năm 2007, có đăng ký kết hôn. Như vậy, quan hệ hôn nhân của ông, bà tuân thủ đúng các điều kiện và thủ tục kết hôn theo luật định nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Ông bà cố gắng hòa giải với nhau nhưng không thành. Do đó, cả hai yêu cầu Tòa án giải quyết cho thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

Toà án đã mở phiên hoà giải đoàn tụ, nhưng không thành vì cả hai đương sự đều giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Vì vậy, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai đương sự là có căn cứ, tự nguyện và phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: ông bà có 02 con chung là Đồng Gia B sinh ngày 01/9/2008 và Đồng Gia K sinh ngày 07/5/2012. Giao bé Đồng Gia B cho bố nuôi, giao bé Đồng Gia K cho mẹ nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: không có.

[4] Về lệ phí tòa án: ông T nhận nộp.

Xét việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đồng Thanh T và bà Hồ Thị L thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 71, Quyển số 01.2007 do UBND Phường B, Quận C, Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 03/10/2007).

- Về con chung: ông bà có 02 con chung là Đồng Gia B sinh ngày 01/9/2008 và Đồng Gia K sinh ngày 07/5/2012. Giao bé Đồng Gia B cho ông T nuôi, giao bé Đồng Gia K cho bà L nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đến thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung của người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

- Về lệ phí: Ông Đồng Thanh T tự nguyện nhận nộp lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Số tiền lệ phí được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2021/008729 ngày 10/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Ông T đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS Quận 4;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Huỳnh Tấn Phát